**CHINH PHỤC ĐIỂM 7+, 8**

**ĐỀ ÔN LUYỆN TỐT NGHIỆP THPT QUỐC GIA NĂM 2022-2023**

**ĐỀ 02**

**Thời gian làm bài*: 90 phút, không kể thời gian phát đề***

1. Trong không gian  viết phương trình mặt phẳng  đi qua điểm  và song song với mặt phẳng 

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

1. Cho hai số phức  và. Tính?

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

1. Trong không gian với hệ tọa độ , cho  và . Đường thẳng có phương trình là

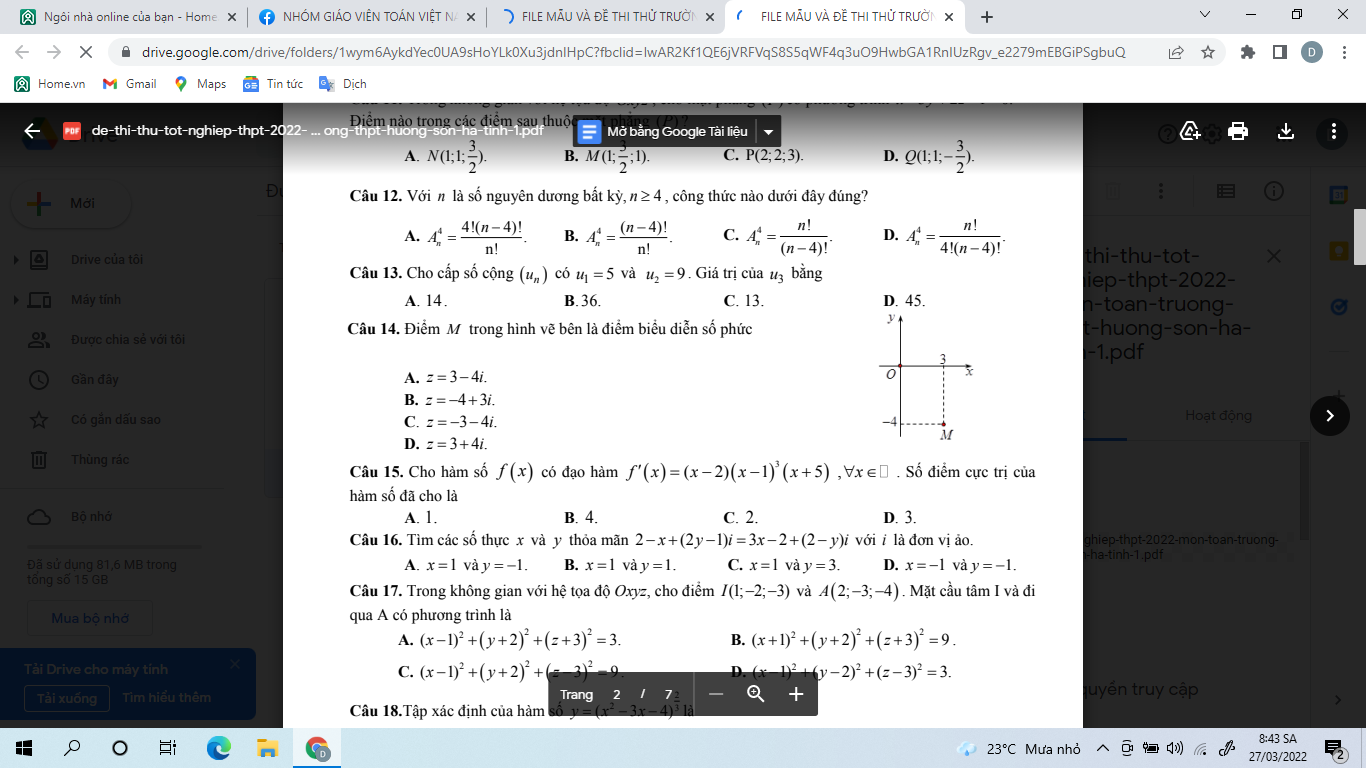
**A.** . **B.** .

**C.** . **D.** .

1. Trong không gian với hệ tọa độ , cho điểm . Mặt phẳng trung trực của đoạn thẳng  có phương trình là?

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Điểm  trong hình vẽ biểu diễn số phức



**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

1. Thể tích của khối chóp có diện tích đáy bằng và chiều cao bằng 

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

1. Trong không gian , tọa độ tâm  và bán kính  của mặt cầu  là

**A.** . **B.** .

**C.** . **D.** .

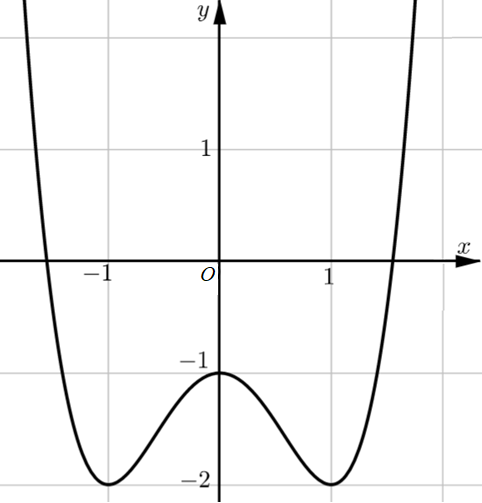
1. Cho số phức  thoả mãn  Môđun số phức  bằng

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

1. Giá trị lớn nhất của hàm số  trên đoạn  bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Cho hàm số  có đồ thị như hình vẽ



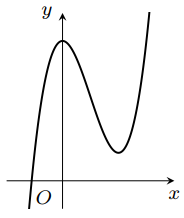
Hàm số đồng biến trên khoảng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Cho khối lăng trụ có đáy là hình vuông cạnh  và chiều cao bằng . Thể tích của khối lăng trụ đã cho bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Đường cong trong hình bên là dạng đồ thị của hàm số nào dưới đây?



**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Họ nguyên hàm của hàm số  trên là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Cho khối cầu bán kính . Thể tích khối cầu đó bằng

**A. **. **B. **. **C. **. **D.** .

1. Trong không gian , cho hai điểm  và . Độ dài đoạn thẳng  bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

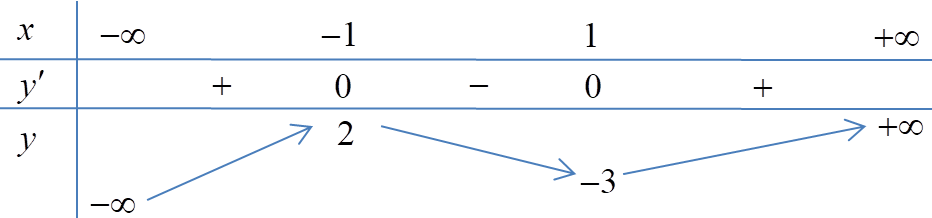
1. Cho khối chóp tam giác đều có cạnh đáy bằng  và thể tích bằng . Chiều cao của khối chóp đã cho bằng

**A.** . **B.** . **C. **. **D.** .

1. Tập xác định của hàm số  là

**A. **. **B. .** **C. .** **D. .**

1. Cho hàm số  có bảng biến thiên như hình. Số nghiệm của phương trình  là



**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Một hình trụ có bán kính đáy bằng , chiều cao . Diện tích toàn phần của hình trụ đó bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Cho khối hộp chữ nhật  có . Thể tích của khối hộp đã cho bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Đạo hàm của hàm số  là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Cho hàm số . Mệnh đề nào sau đây đúng?

**A.** Hàm số đã cho nghịch biến trên khoảng .

**B.** Hàm số đã cho đồng biến trên khoảng .

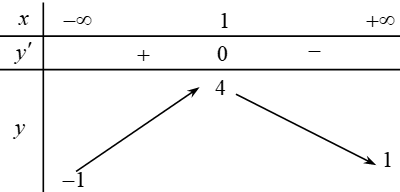
**C.** Hàm số đã cho đồng biến trên khoảng  và khoảng .

**D.** Hàm số đã cho nghịch biến trên tập .

1. Tập nghiệm của phương trình  là

**A. . B. . C. . D. .**

1. Cho hàm số  có bảng biến thiên như hình vẽ. Mệnh đề nào sau đây đúng



**A.** Hàm số đạt cực tiểu tại . **B.** Hàm số có  cực trị.

**C.** Hàm số đạt cực đại tại . **D.** Giá trị cực tiểu của hàm số là .

1. Đường tiệm cận đứng của đồ thị hàm số  là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Tập nghiệm của bất phương trình là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Số đường tiệm cận của đồ thị hàm số  là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Một khối cầu ngoại tiếp khối lập phương. Tỉ số thể tích giữa khối cầu và khối lập phương là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Cho khối chóp  có đáy là hình chữ nhật ,  vuông góc với mặt đáy và  tạo với mặt phẳng  một góc . Thể tích của khối chóp đã cho bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Với  là hai số thực khác  tuỳ ý,  bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Một người gửi  triệu đồng vào một ngân hàng với lãi suất / năm. Biết rằng nếu không rút tiền ra khỏi ngân hàng thì cứ sau mỗi năm số tiền lãi sẽ được nhập vào gốc để tính lãi cho năm tiếp theo. Hỏi sau ít nhất bao nhiêu năm người đó nhận được số tiền nhiều hơn  triệu đồng bao gồm cả gốc lẫn lãi? (Giả định trong suốt thời gian gửi, lãi suất không đổi và người đó không rút tiền ra).

**A.**  năm. **B.**  năm. **C.**  năm. **D.**  năm.

1. Biết  là môt nguyên hàm của hàm số  và . Giá trị của  bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Trong không gian , cho điểm . Tọa độ điểm  đối xứng với  qua mặt phẳng  là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Cho đồ thị hàm số . Gọi ,  là tọa độ giao điểm của  với các trục tọa độ. Khi đó ta có  bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Trong không gian , cho ba điểm , , . Tọa độ điểm  sao cho tứ giác  là hình bình hành là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** 

1. Cho lăng trụ tam giác . Biết diện tích mặt bên  bằng , khoảng cách từ  đến mặt phẳng  bằng . Thể tích khối lăng trụ  bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** 

1. Cho hàm số . Toạ độ điểm cực tiểu của đồ thị hàm số là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** 

1. Cho tam giác  vuông tại  có , , quay tam giác  xung quanh cạnh  dược một hình nón. Thể tich của khối nón tương ứng bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Trong không gian với hệ toạ độ , cho mặt phẳng  và đường thẳng . Đường thẳng  là hình chiếu vuông góc của đường thẳng  trên mặt phẳng  có phương trình là

**A.** . **B.** .

**C.** . **D.** .

1. Biết đồ thị hàm số  đối xứng với đồ thị hàm số  qua điểm . Giá trị của biểu thức  bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com